

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 120/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Ngọc H, sinh năm: 1991. Nơi ĐKNKTT: Tổ 7, tổ dân phố 9, phường ĐS, thành phố ĐH, tỉnh QB. Địa chỉ tạm trú: Số 41 CT, phường ĐH, thành phố ĐH, tỉnh QB.

- Bị đơn: Anh La Xuân T, sinh năm: 1988. Nơi ĐKNKTT: Số 9, Kiệt 105 Nguyễn Huệ, phường Phú Nhuận, thành phố Huế. Địa chỉ tạm trú: Số 41 CT, phường ĐH, thành phố ĐH, tỉnh QB.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Ngọc H và anh La Xuân T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Ngọc H và anh La Xuân T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Chị Bùi Thị Ngọc H và anh La Xuân T cùng khai có 02 con chung, cháu La Bùi Gia B, sinh ngày 29/10/2013 và cháu La Bùi An N, sinh ngày 20/6/2015.

Anh chị thỏa thuận, thống nhất sau khi ly hôn giao 02 con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi 02 con 3.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 01/2023 cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Không ai có quyền ngăn cản việc thăm và chăm sóc con chung

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Chị Bùi Thị H và anh La Xuân T thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Bùi Ngọc Thị H và anh La Xuân T thỏa thuận nguyên đơn chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn, án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ anh T phải nộp 150.000 đồng nhưng anh chị thỏa thuận chị H chịu toàn bộ tiền án phí là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp tại biên lai thu tiền án số 31AA/2021/0001387 của chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- UBND phường Đồng Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ